

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2012/NQ-HĐND

*Việt Trì, ngày 25 tháng 12 năm 2012*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch phát triển du lịch thành phố Việt Trì đến năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

**KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 2594/TTr-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển du lịch thành phố Việt Trì đến năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận,

## **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Kế hoạch phát triển du lịch thành phố Việt Trì đến năm 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

### **I - MỤC TIÊU CHUNG:**

- Tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của cán bộ, nhân dân thành phố về phát triển du lịch, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội;

- Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, tín ngưỡng. Tập trung đầu tư hệ thống hạ tầng then chốt, đồng bộ về du lịch thương mại. Chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch đảm bảo về số lượng, chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Xây dựng các tua tuyến du lịch phù hợp, các sản phẩm du lịch đặc trưng trong đó lấy du lịch văn hóa tâm linh làm trọng tâm.

### **II - MỤC TIÊU CỤ THỂ:**

#### **1. Giai đoạn 2013 - 2015:**

- Năm 2015 đón được 5.000 lượt khách du lịch quốc tế và trên 4 triệu lượt khách nội địa (trong đó có 500 nghìn khách lưu trú);

- Thời gian lưu trú trung bình đạt 1,3 ngày;

- Doanh thu du lịch, dịch vụ trung bình đạt 800 tỷ/năm;

- Số phòng khách sạn phục vụ khách lưu trú khoảng 1.600 phòng;

- Dự tính số lượng lao động trong ngành du lịch (cả trực tiếp và gián tiếp) là 10.000 lao động.

#### **2. Giai đoạn 2016 - 2020:**

- Năm 2020 đón được 8.000 lượt khách quốc tế và trên 5 triệu lượt khách nội địa (trong đó có 800 nghìn khách lưu trú);

- Thời gian lưu trú trung bình đạt 1,5 ngày;
- Doanh thu du lịch, dịch vụ trung bình đạt 1.300 tỷ/năm;
- Số phòng khách sạn phục vụ khách lưu trú khoảng 2.500 phòng;
- Dự tính số lượng lao động trong ngành du lịch (cả trực tiếp và gián tiếp) là 15.000 lao động.

### **III - CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:**

#### **1. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch:**

- Đầu tư xây dựng mạng lưới giao thông; kết nối các khu trung tâm của thành phố với vùng Tây Bắc, Đông Bắc, vùng đồng bằng sông Hồng và liên kết quốc tế (với Trung Quốc) qua hệ thống đường bộ, đường sắt, đường thủy.

- Đầu tư hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch bao gồm các trung tâm thương mại, siêu thị, khu vui chơi giải trí, hội chợ, làng nghề....

- Đầu tư xây dựng các khu du lịch trọng điểm: Khu du lịch, dịch vụ Nam Đền Hùng, Khu du lịch Văn Lang, Quảng trường Hùng Vương, Khu du lịch Bạch Hạc - Bến Gót, Khu du lịch sinh thái ven sông Lô.

- Đầu tư, tôn tạo các di tích lịch sử mang giá trị văn hóa thời đại Hùng Vương.

#### **2. Xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch:**

Chú trọng các sản phẩm du lịch đặc thù như: Du lịch văn hóa- lễ hội, tâm linh về cội nguồn dân tộc; du lịch ẩm thực, vui chơi giải trí; du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; du lịch gắn với hội nghị, hội thảo, hội chợ, mua sắm và các sự kiện đặc biệt khác. Trong đó du lịch văn hóa - lễ hội là sản phẩm du lịch đặc trưng của Việt Trì.

#### **3. Xây dựng các tuyến du lịch:**

- *Tuyến du lịch nội thành:*

+ Đền, chùa Tam Giang - Quảng trường Hùng Vương - Bảo tàng Hùng Vương - Khu Đầm Mai (xã Trung Vương).

+ Bạch Hạc- Làng Cả - Công viên Văn Lang.

+ Đền Hùng- Kim Đức, Phụng Lâu (hát Xoan) - Thanh Đình (lễ hội làng he, di tích khảo cổ Gò De).

- *Tuyến du lịch nội tỉnh:* Nối tuyến trung tâm thành phố Việt Trì với các huyện Phú Thọ, Hạ Hòa, Tam Nông, Thanh Sơn, Xuân Sơn, Đoan Hùng, Thanh Thủy.

- *Xây dựng các tuyến du lịch đường sông:* Tuyến du lịch dọc sông Hồng, sông Lô.

#### **4. Định hướng thị trường khách du lịch:**

- Khách trong nước: Thành phố Việt Trì xác định thị trường khách nội địa là thị trường trọng điểm trong các chính sách xúc tiến quảng bá. Tập trung khai thác khách du lịch đến từ các vùng đồng bằng Sông Hồng, các tỉnh miền núi phía Bắc, các trung tâm du lịch lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh.

- Khách quốc tế: Tập trung khai thác thị trường khách truyền thống gồm thị trường Bắc Mỹ (Mỹ, Canada), thị trường Tây Âu (Đức, Anh, Pháp); thị trường, các nước và vùng lãnh thổ Đông Bắc Á như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Đài Loan; thị trường các nước ASEAN (chủ yếu là Lào, Campuchia, Thái Lan).

### **5. Tuyên truyền quảng bá du lịch:**

Đầu tư xây dựng các biển quảng cáo tầm lớn giới thiệu các điểm du lịch trọng tâm; xây dựng các ấn phẩm văn hóa về du lịch như: Sổ tay du lịch, tập gấp, đĩa DVD, VCD; xây dựng các chuyên mục du lịch trên trang thông tin điện tử, bảng điện tử; tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm quảng bá về du lịch Việt Trì.

### **6. Công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch:**

- Tiến hành rà soát, đánh giá trình độ, cơ cấu đào tạo nguồn nhân lực du lịch tại các cơ quan quản lý, các cơ sở kinh doanh du lịch để tiến hành đào tạo và đào tạo lại cho phù hợp với yêu cầu.

- Thu hút nguồn nhân lực trẻ có năng lực thông qua chế độ đãi ngộ thỏa đáng; đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và người lao động trong các doanh nghiệp du lịch và tại các khu, điểm du lịch.

## **IV - CÁC GIẢI PHÁP:**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, quản lý điều hành của chính quyền, sự phối hợp giữa các phòng, ban ngành, đoàn thể nhân dân:**

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và người về vị trí, vai trò của du lịch đối với sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội. Trên cơ sở đó, các cấp ủy đảng, chính quyền thường xuyên quan tâm, tập trung cho việc lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển du lịch.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về du lịch, thực hiện tốt sự phối hợp của Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể nhân dân trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch.

- Nâng cao năng lực giám sát các dự án đầu tư nhằm giữ gìn, bảo tồn các tài nguyên thiên nhiên, di tích lịch sử văn hoá đảm bảo việc phát triển các dự án du lịch không làm mất đi các giá trị văn hóa, phá vỡ cảnh quan tự nhiên, không gây ô nhiễm môi trường.

### **2. Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư để thực hiện mục tiêu phát triển du lịch:**

- Tham mưu các chính sách, ưu tiên thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng tại các khu du lịch trọng điểm như: Công viên Văn Lang, Quảng trường Hùng Vương, khu du lịch Bạch Hạc - Bến Gót...; khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia nhất là các doanh nghiệp đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất cho phát triển du lịch.

- Hàng năm trên cơ sở khả năng ngân sách địa phương ưu tiên vốn đầu tư lập quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng các khu du lịch; đào tạo, phát triển nguồn lực, xúc tiến quảng bá du lịch, hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch... thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án mục tiêu quốc gia gắn với phát triển du lịch.

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch, đào tạo nguồn nhân lực giai đoạn 2013- 2020 dự kiến là 4.120 tỷ đồng. Trong đó nguồn vốn ngân sách là 1.153,6 tỷ đồng chiếm 28%, nguồn vốn xã hội hóa là 2.966,4 tỷ đồng chiếm 72%.

### **3. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch:**

- Phối hợp với các ban, ngành của tỉnh rà soát, đánh giá số lượng, chất lượng nguồn nhân lực để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp.

- Thực hiện tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, xây dựng chính sách thu hút cán bộ giỏi, sinh viên tốt nghiệp ngành du lịch về công tác tại địa phương; khuyến khích các doanh nghiệp có chính sách ưu đãi tuyển dụng, sử dụng người có trình độ, chuyên môn giỏi về du lịch, dịch vụ.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân thành phố giao:

- Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu của Hội đồng nhân dân thành phố giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Việt Trì khóa XIX, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 25 tháng 12 năm 2012./.

**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Nguyễn Quốc Liên**